

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2026/HNGĐ-PT

Ngày: 16-6-2026

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Hương Nhu, bà Trần Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Mùi Nải - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 31/2026/TLPT-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2026 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn; do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 50/2026/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng bị kháng cáo; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 32/2026/QĐ-PT ngày 26 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị H, sinh năm 1990; số căn cước công dân: 031190022342; đăng ký thường trú: Thôn V, xã V, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn A, xã V, thành phố Hải Phòng; có mặt

- **Bị đơn:** Anh Đỗ Ngọc D, sinh năm 1983; số căn cước công dân: 031083010885; nơi cư trú: Thôn V, xã V, thành phố Hải Phòng; có mặt

- **Người kháng cáo:** Bị đơn Đỗ Ngọc D.

Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Đỗ Ngọc D tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 10/10/2018 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng (nay là xã V, thành phố Hải Phòng). Anh chị có thời gian chung sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng 12/2025 chị H đã đưa con chung về nhà bố mẹ ở thôn A, xã V, thành phố Hải Phòng sinh sống. Vợ chồng sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm chăm sóc nhau. Chị H xác định tình cảm vợ chồng

không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên đề nghị được ly hôn anh D, anh D đồng ý.

2. Về quan hệ con chung: Chị H và anh D có 01 con chung là Đỗ Trà M, sinh ngày 08/3/2021. Khi ly hôn, chị H và anh D đều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị đề nghị được tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về quan hệ tài sản: Chị H và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 50/2026/HNGĐ-ST ngày 16/4/2026, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng quyết định: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh D. Giao con chung là Đỗ Trà M, sinh ngày 08/3/2021 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị H và anh D không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

5. Ngày 20/4/2026, bị đơn Đỗ Ngọc D kháng cáo yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung.

Tại phiên tòa:

Chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Anh D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giao con chung cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh D, giữ nguyên bản án sơ thẩm, buộc anh D phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của anh D trong hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Chị H và anh D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Hai anh chị có thời gian sinh sống hạnh phúc, từ 12/2025 anh chị mâu thuẫn và đã sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Tại cấp sơ thẩm anh chị đã thỏa thuận ly hôn, Tòa án cấp sơ thẩm công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp, cả hai anh chị đều không kháng cáo về nội dung này.

[2.2] Xét kháng cáo về quan hệ con chung của anh D: Cả chị H và anh D đều có công việc, thu nhập ổn định nên đều có đủ điều kiện kinh tế để nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn. Từ khi anh chị ly thân, con chung ở cùng chị H, được chị H nuôi dưỡng, chăm sóc và dạy dỗ tốt, hiện con chung của anh chị phát triển

bình thường. Việc thay đổi nơi ở, người trực tiếp nuôi dưỡng sẽ làm thay đổi môi trường sống, gây ảnh hưởng không tốt đến tâm lý, sự phát triển của con chung. Cấp sơ thẩm giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung theo Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Kháng cáo của anh D không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí phúc thẩm: Anh Duy kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị đơn Đỗ Ngọc D. Giữ nguyên quyết định của Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 50/2026/HNGĐ-ST ngày 16/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng về quan hệ con chung.

2. Buộc anh Đỗ Ngọc D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004621 ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố H; anh D đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND khu vực 7 - Hải Phòng;
- THADS TP. Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Hiệu